TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ VANG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **96**/2019/QĐST-HNGĐ	*Phú Vang, ngày 09 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ VANG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, Điều 58 và Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân thụ lý số: 107/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1. Anh Nguyễn Huy M, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: đường H, thị trấn A, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Chị Nguyễn Thị Mỹ U, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: đường T, thị trấn A, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 12/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang nhận được đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, đối với người yêu cầu là anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U. Yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U.

- Về con chung: Anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U cùng xác nhận vợ chồng có 01 người con chung tên là Nguyễn Ngọc Lam A, sinh ngày 27/12/2014. Hiện nay cháu Anh đang ở với chị U.

Hai bên thỏa thuận, khi ly hôn giao cháu Nguyễn Ngọc Lam A cho chị Nguyễn Thị Mỹ U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Mỹ không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U cùng xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản gì chung không có nợ của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai và tổ chức hòa giải nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2019, anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U vẫn giữ nguyên yêu cầu như ban đầu và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên đương sự. Cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận, khi ly hôn giao cháu Nguyễn Ngọc Lam A cho chị Nguyễn Thị Mỹ U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Mỹ không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U cùng xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản gì chung không có nợ nần gì của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Các đương sự chịu 300.000 đồng tiền lệ phí thuận tình ly hôn. Anh Nguyễn Huy M phải chịu 150.000 đồng, chị Nguyễn Thị Mỹ U phải chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2013/004084 ngày 17/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Vang. Anh M, chị Uyên đã nộp đủ lệ phí.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U.

- Về con chung: Anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U cùng xác nhận vợ chồng có 01 người con chung tên là Nguyễn Ngọc Lam A, sinh ngày 26/2/2014. Hiện nay cháu Anh đang ở với chị U.

Hai bên thỏa thuận, khi ly hôn giao cháu Nguyễn Ngọc Lam A cho chị Nguyễn Thị Mỹ U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh M không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con

chung mà không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức đóng góp phí tổn nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Mỹ U cùng xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản gì chung không có nợ nần gì của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Các đương sự chịu 300.000 đồng tiền lệ phí thuận tình ly hôn. Anh Nguyễn Huy M phải chịu 150.000 đồng, chị Nguyễn Thị Mỹ U phải chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2013/004084 ngày 17/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Vang. Anh Mỹ, chị Uyên đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Vang;
- UBND thị trấn Thuận An (ĐK ngày 26/5/2014);
- TAND tỉnh TT-Huế;
- Chi cục THADS Phú Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN HƯƠNG LAN